

Ngày 28/06/2024	20,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0.1%	2.4%	4.8%

	Q2/24	
ROE	10.6%	+/- YoY ▼ 3.2%

	Q2/24		
DT thuần	1,298	QoQ ▲ 127 ▲ 10.9%	YoY ▲ 2.00 ▲ 0.2%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
DT thuần	2,470	YoY ▼ 66.0 ▼ 2.6%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN gộp	209	QoQ ▲ 61.0 ▲ 41.1%	YoY ▼ 45.0 ▼ 17.8%
	tỷ VNĐ		

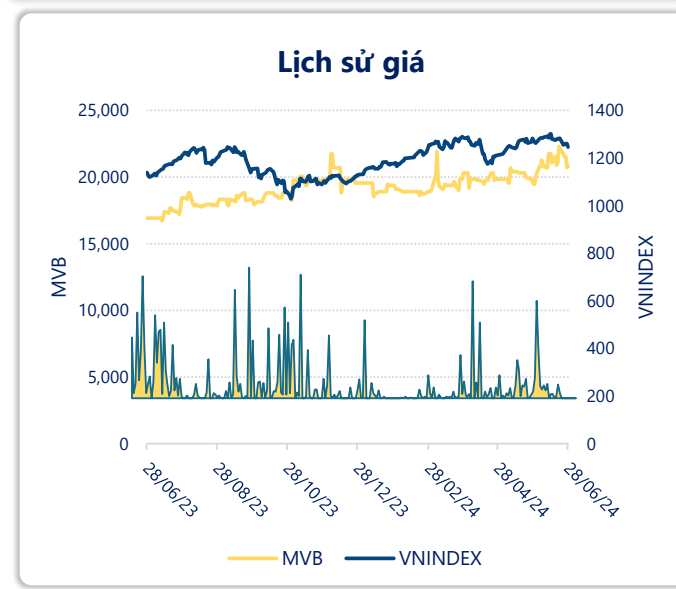
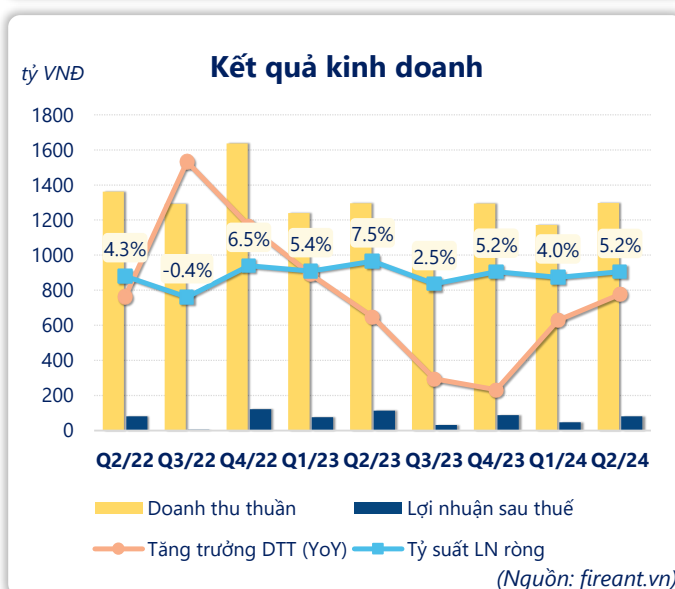
	6T 2024	
LN gộp	357	YoY ▼ 111 ▼ 23.8%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN thuần	103	QoQ ▲ 47.2 ▲ 83.7%	YoY ▼ 37.0 ▼ 26.8%
	tỷ VNĐ		

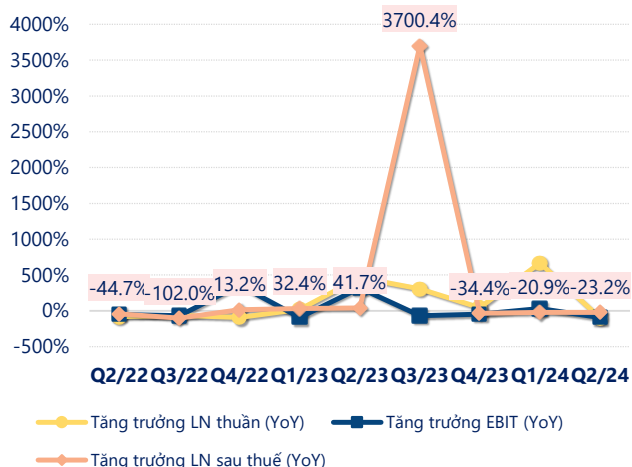
	6T 2024	
LN thuần	158	YoY ▼ 75.0 ▼ 32.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/24		
LN sau thuế	81.2	QoQ ▲ 33.9 ▲ 71.7%	YoY ▼ 31.8 ▼ 28.1%
	tỷ VNĐ		

	6T 2024	
LN sau thuế	129	YoY ▼ 60.0 ▼ 32.0%
	tỷ VNĐ	

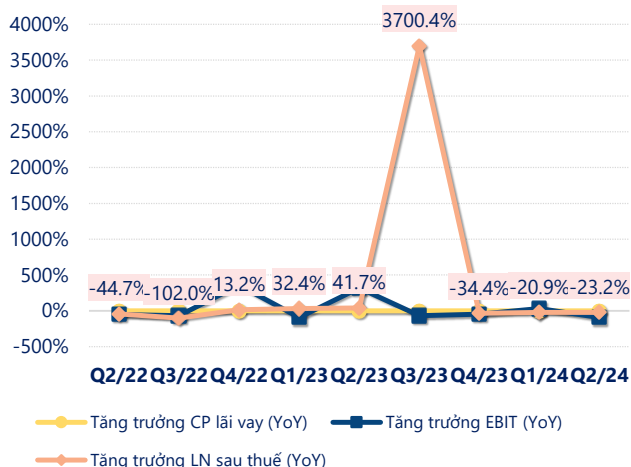


Tăng trưởng lợi nhuận



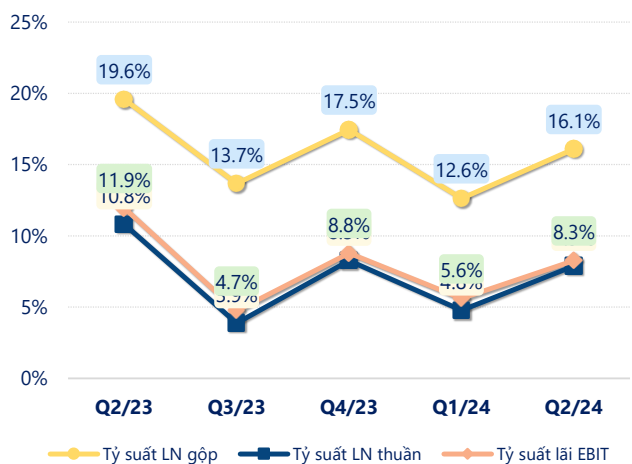
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



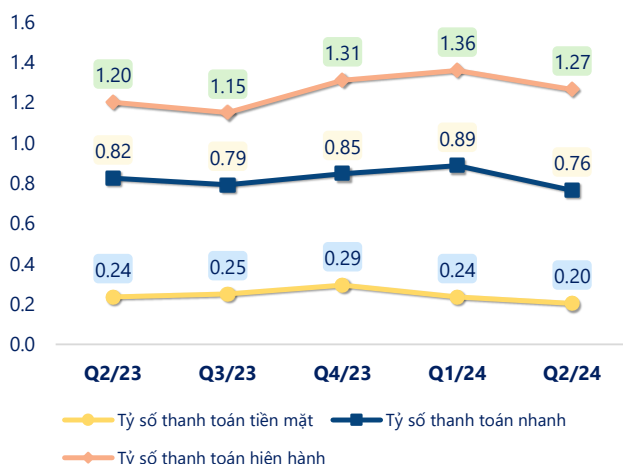
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



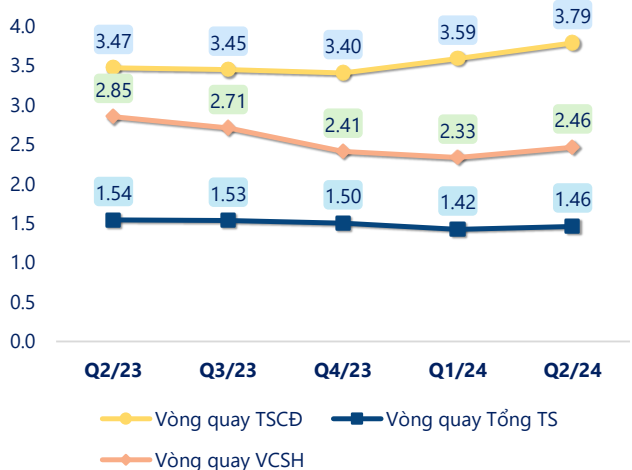
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



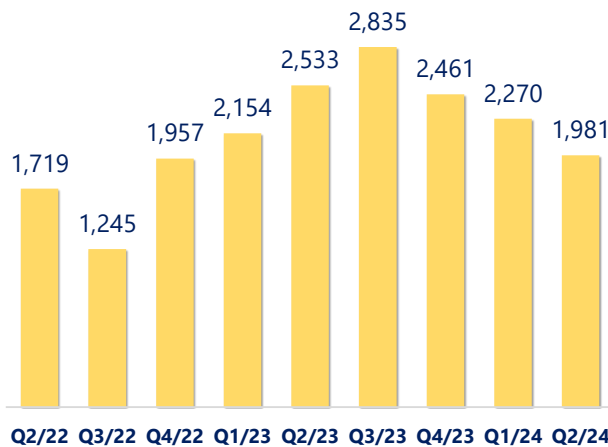
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q2/23	Thay đổi YoY	6T 2024	6T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	1,298	1,296	0.2%	2,470	2,536	-2.6%
Giá vốn hàng bán	1,089	1,042	4.5%	2,113	2,067	2.2%
Lợi nhuận gộp	209	254	-17.8%	357	468	-23.8%
Doanh thu HĐTC	3.48	8.19	-57.6%	6.24	12.2	-49.0%
Chi phí TC	7.33	16.2	-54.8%	13.7	33.6	-59.2%
Chi phí lãi vay	4.82	14.1	-65.8%	9.50	29.7	-68.0%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	27.2	24.8	9.7%	46.7	50.4	-7.3%
Chi phí QLDN	75.3	80.9	-6.9%	144	163	-11.6%
LN thuần từ HĐKD	103	140	-26.8%	158	233	-32.2%
Lợi nhuận khác	-0.01	0.56	-102%	5.09	1.03	395%
LN trước thuế	102	141	-27.3%	163	234	-30.3%
Lợi nhuận sau thuế	81.2	113	-28.1%	129	189	-32.0%
LNST của CĐ cty mẹ	67.4	97.7	-31.0%	114	164	-30.7%

(Nguồn: fireant.vn)

